TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 81/2018/HSST Ngày: 29/11/2018	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Quế; Ông Nguyễn Đăng Dũng
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Trần Văn Vũ.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Hằng- Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HSST ngày 12/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXST-HS ngày 13/11/2018 đối với:

***Bị cáo:* Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1992.**

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn : 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1972; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 50 phút ngày 08/9/2018 tại Khu đô thị Bắc Hà thuộc thôn Đa Tiện, xã Xuân Lâm , huyện thuận Thành , tỉnh Bắc Ninh, Công an huyện Thuận Thành bắt quả tang Nguyễn Văn Tr có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm : Thu tại túi quần bò phía trước bên phải của Tr đang mặc 01 túi nilon mau trắng, miệng túi có viền kẻ đỏ , bên trong có 29 viên nén hình tròn, tên mỗi viên đều có ký hiệu "WY" ,Tr khai đó là ma tuy tổng hợp (dạng ngựa); 01 chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS BKS 29V5- 9377; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia TA- 1010, có ốp lưng màu xanh đã qua sử dụng và 487.000đ. Công an huyện Thuận Thành đã lập biên bản và niêm phong 01 túi nilon màu trắng, bên trong có 29 viên nén hình tròn trên và gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 970/KLGĐ – PC09 ngày 08/9/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "29 viên dạng nén, hình

tròn màu đỏ, trênmỗi viên đều có ký hiệu WY bên trong 01 túi nilon màu trắng có viền kẻ đỏ có khối lượng 2,6705gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: chất Methamphetamin".

Nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ Tr khai: Ngày 06/9/2018 Tr mua 30 viên ma túy tổng hợp (dạng ngựa) của một người đàn ông tên Lê Văn S, trú tại xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để về sử dụng. Tr đã sử dụng hết 1 viên thì phát hiện số ma túy Tr mua của S kém chất lượng. Do vậy Tr đã goi điện thoại cho S để mang số ma tuy trên để đổi lại . Khoảng 10 giờ ngày 08/9/2018, Tr đi bộ một mình đến nhà anh Nguyễn Quang Minh, sinh năm 1991 trú tại thôn Thiện Dũ , xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành mượn chiếc xe Wave RS BKS 29V5- 9377 của anh M, khi mượn xe của anh M, Tr nói "Anh cho em mượn xe em đi có chút việc, lát về em trả ", anh M đồng ý. Tr lấy xe của anh M rồi đi về nhà. Đến khoảng hơn 11 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe của anh M mang theo 01 túi nilon màu trắng bên trong có 29 viên nén đến khu đô thị Bắc Hà thuộc thôn Đa Tiện, xã Xuân Lâm mục đích để đổi lại cho S nhưng chưa kịp đổi thì bị bắt quả tang.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 66/CT-VKS, ngày 09/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn Tr về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, Nguyễn Văn Tr khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố là đúng . Bị cáo thừa nhận dù ng chiếc điện thoại Nokia để liên lạc mua ma túy của S. Còn số tiền 487.000đ của bị cáo là do bị cáo đi lao động mà có chứ không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị.cáo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ buộc tội bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 26 đến 28 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị: Tịch thu tiêu huỷ vật chứng còn lại sau giám định; Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại Nokia; Trả lại bị cáo số tiền 487.000đ và nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, phù hợp với kết luận giám định và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ: Hồi 11 giờ 50 phút ngày 08/9/2018, Nguyễn Văn Tr đã có hành vi

tàng trữ bất hợp pháp chất ma tuý có tổng khối lượng theo kết luận giám định là 2,6705gam; Là ma tuý; Loại ma tuý: chất Methamphetamin nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước. Chính vì vậy phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, bản thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nhưng lại phạm vào nghiêm trọng do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, sau khi phạm tội và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra cần áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước. Nhưng xét mục đích bị cáo tàng trữ ma tuý để sử dụng, không nhằm mục đích thu lợi nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Lê Văn S mà Tr khai đã bán ma túy cho Tr. Quá trình điều tra Cơ quan CSĐT đã xác định là Lê Văn S, sinh năm 1978, trú tại Thôn Linh Quy, xã Kim Sơn, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã triệu tập S đến làm việc và cho đối chất với Tr nhưng S không thừa nhận đã bán ma túy cho Tr. Ngoài lời khai của S không có chứng cứ nào khác do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ nên không xử lý đối với S là phù hợp.

Đối với chiếc xe môtô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RS BKS 29V5- 9377 mà anh Nguyễn Quang Minh cho Tr mượn. Chiếc xe này anh M khai mua của chị Nguyễn Thị Kim Quy trú tại Minh Khai, Hai Bà Trưng, Hà nội, khi mua không viết giấy tờ gì mà chỉ có Đăng ký xe mang tên chị Quy. Cơ quan điều tra đã điều tra, tra cứu và xác định chiếc xe này không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Nguyễn Quang Minh là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại Nokia TA- 1010, có ốp lưng màu xanh mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Bị cáo thừa nhận đã dùng chiếc điện thoại này để liên mua và đổi số ma túy. Do vậy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 487.000đ mà Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo. Xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo do vậy cần trả lại cho bị cáo số tiền này và chiếc điện thoại và nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý số vật chứng của vụ án như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà hôm nay là có căn cứ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Trphạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106; Điều 136; Điều 329 Bộ luật
tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH:

Xử phạt: Nguyễn Văn Tr 26 (Hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/9/2018. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Bắc Ninh. Bên ngoài có ghi "Mẫu vật hoàn lại sau giám định kèm theo KLGĐ số 970/KLGĐMT – PC09 ghi ngày 08/9/2018 của Phòng KTHS-CAT Bắc Ninh".

Trả lại bị cáo 01 điện thoại Nokia TA- 1010 có ốp lưng màu xanh (đã qua sử dụng) và số tiền 487.000đ (Bốn trăm tám mươi bảy nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 09/11/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành)

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Minh Thu